

Số: /TB-UBND

Chí Linh, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc công khai danh mục thủ tục hành chính
thuộc lĩnh vực tài chính

Thực hiện Công văn số 2255/UBND-TTPVHCC ngày 28/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả trong triển khai chính quyền địa phương hai cấp, Công văn số 6950/STC-VP ngày 08/10/2025 về việc triển khai nhiệm vụ được giao tại Công văn số 2255/UBND-TTPVHCC ngày 28/8/2025; Ủy ban nhân dân phường Chí Linh thông báo các nội dung sau:

1. Công bố công khai 07 thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh, 27 thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, 02 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý Công sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở tài chính.

(có danh mục thủ tục hành chính cụ thể kèm theo).

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tiếp nhận, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức đảm bảo đúng quy định.

3. Thông tin thủ tục hành chính tại khoản 1 thông báo này được niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử phường *(tại địa chỉ <http://chilinh.haiphong.gov.vn>)*.

Ủy ban nhân dân phường Chí Linh thông báo để các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện; cá nhân, tổ chức liên quan được biết và liên hệ giải quyết thủ tục hành chính./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban chuyên môn UBND phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Trang tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hồng Vân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
THUỘC LĨNH VỰC TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch UBND phường Chí Linh)

I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH	MÃ TTHC
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720
3	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của hộ kinh doanh	1.001570
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2.000575
6	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	1.014034
7	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	1.014035

II	LĨNH VỰC LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
1	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.
2	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo.
3	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy
5	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;
6	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác

7	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác
8	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác
9	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
10	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác
11	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
12	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
13	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
14	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
15	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
16	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất
17	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập
19	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
20	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập
21	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
22	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
23	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh
24	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
25	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
26	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
27	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	TRANG
1	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	3.000410	2
2	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản KCHT thủy lợi (đối với tài sản KCHT thủy lợi do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc UBND TP quản lý)	3.000325	5